

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI

Số: [SO HD]/HĐQC

- Căn cứ Luật thương mại nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
 - Căn cứ Nghị định [SO NGHỊ ĐỊNH]/CP ngày [NGAY THANG NAM] của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật thương mại.
 - Căn cứ [VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CÁC CẤP CÁC NGÀNH]
- Hôm nay ngày [NGAY THANG NAM] tại [DIA DIEM] chúng tôi gồm có:

BÊN THUÊ QUẢNG CÁO

Tên doanh nghiệp: [TEN DOANH NGHIEP]

Địa chỉ trụ sở chính: [DIA CHI DOANH NGHIEP]

Điện thoại: [SO DT] Telex: [SO TELEX] Fax: [SO FAX]

Tài khoản số: [SO TAI KHOAN] Mở tại ngân hàng: [TEN NGAN HANG]

Đại diện là Ông (bà): [HO VA TEN] Chức vụ: [CHUC VU]

Giấy ủy quyền số: [SO GIAY UY QUYEN] (nếu ký thay)

Viết ngày [NGAY THANG NAM] Do [HO VA TEN] chức vụ [CHUC VU] ký.

Trong hợp đồng này gọi tắt là bên A

BÊN NHẬN DỊCH VỤ QUẢNG CÁO

Tên doanh nghiệp: [TEN DOANH NGHIEP]

Địa chỉ trụ sở chính: [DIA CHI DOANH NGHIEP]

Điện thoại: [SO DT] Telex: [SO TELEX] Fax: [SO FAX]

Tài khoản số: [SO TAI KHOAN] Mở tại ngân hàng: [TEN NGAN HANG]

Đại diện là Ông (bà): [HO VA TEN] Chức vụ: [CHUC VU]

Giấy ủy quyền số: [SO GIAY UY QUYEN] (nếu ký thay)

Viết ngày [NGAY THANG NAM] Do [HO VA TEN] chức vụ [CHUC VU] ký.

Trong hợp đồng này gọi tắt là bên B

Sau khi bàn bạc thảo luận hai bên đồng ý ký hợp đồng quảng cáo với những nội dung và điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc

Hình thức: Bên A thuê bên B làm dịch vụ quảng cáo [TEN HÀNG HÓA, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ] bằng hình thức [HÌNH THỨC: QUẢNG CÁO TRÊN TẠP CHÍ, CHỤP ẢNH, VẼ].

Nội dung: Được hai bên thỏa thuận có phụ lục đính kèm phù hợp với pháp luật hiện hành.

Chi tiết quảng cáo: Phụ lục đính kèm và không tách rời khỏi hợp đồng.

Điều 2: Phương thức, phương tiện quảng cáo

1 – *Phương thức:* Yêu cầu nêu được hình thức, chất lượng bằng hình ảnh, biểu tượng, âm thanh, lời nói... có sức hấp dẫn lôi cuốn khách hàng.

2 – *Phương tiện:* Yêu cầu quay hình ảnh, vẽ biển hiệu, panô, áp phích, bảng có hộp đèn, chữ nổi, hay trên báo chí, tạp chí, truyền hình...

Điều 3: Phí dịch vụ và phương thức thanh toán

1 – Tổng chi phí dịch vụ theo hợp đồng là: [SO TIEN] đồng (viết bằng chữ).

Trong đó bao gồm:

- Phí dịch vụ quảng cáo là: [SO TIEN] đồng
- Chi phí về nguyên, vật liệu là: [SO TIEN] đồng
- Các chi phí khác (nếu có) là: [SO TIEN] đồng

2 – Bên A thanh toán cho bên B bằng đồng Việt Nam bằng hình thức (CHUYỂN KHOẢN, TIỀN MẶT] và được chia ra làm lần.

Lần thứ nhất: [SO TIEN]

Lần thứ hai: [SO TIEN]

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên A

- Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin trung thực, chính xác về hoạt động sản xuất, hàng hóa dịch vụ thương mại của đơn vị mình và chịu trách nhiệm về các thông tin do mình cung cấp cho bên B.

- Bên A có quyền lựa chọn hình thức, nội dung, phương tiện, phạm vi và thời hạn quảng cáo thương mại.

- Khi có sự tranh chấp của bên thứ ba về những nội dung thông tin kinh tế, nhãn hiệu hàng hóa, bản quyền... đối với bên A thì bên A phải tự mình giải quyết, trong trường hợp đó bên B có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng và yêu cầu bên A chịu trách nhiệm bồi thường chi phí cho bên B (nếu có).

- Bên A có quyền kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng dịch vụ quảng cáo theo nội dung, điều khoản đã ký kết.

- Trả phí dịch vụ quảng cáo theo thỏa thuận nêu tại Điều 2 của hợp đồng.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của bên B

Yêu cầu bên thuê quảng cáo thương mại cung cấp thông tin quảng cáo trung thực, chính xác theo đúng thời hạn của hợp đồng .

Thực hiện dịch vụ quảng cáo thương mại theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

Được nhập khẩu vật tư, nguyên liệu và các sản phẩm quảng cáo thương mại cần thiết cho hoạt động dịch vụ quảng cáo của mình theo quy định của pháp luật.

Nhận phí quảng cáo theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Điều 6: Điều khoản về tranh chấp

1/ Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh, các bên phải kịp thời báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo hai bên cùng có lợi (có lập biên bản ghi toàn bộ nội dung đó).

2/ Trường hợp có nội dung tranh chấp không tự giải quyết được thì hai bên thống nhất sẽ khiếu nại tới tòa án [TEN TOA AN] là cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3/ Các chi phí về kiểm tra, xác minh và lệ phí tòa án do bên có lỗi chịu.

Điều 7: Thời hạn có hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày [NGAY THANG NAM] đến ngày [NGAY THANG NAM]. Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng sau đó [SO NGÀY] ngày. Bên B có trách nhiệm tổ chức vào thời gian, địa điểm thích hợp.

Hợp đồng này được làm thành [SO BAN] bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ [SO BAN] bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

Chức vụ

(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN A

Chức vụ

(Ký tên, đóng dấu)

